

# KỶ YẾU

## KỶ THI OLYMPIC TOÁN HỌC SINH VIÊN-HỌC SINH LẦN THỨ 28

---

TRỰC TUYẾN, 23-24/4/2022

HỘI TOÁN HỌC  
VIỆT NAM



TRƯỜNG ĐH KHOA  
HỌC TỰ NHIÊN  
ĐHQG HÀ NỘI



## 2. CHUỖI SỐ

47

1. Chứng minh rằng  $|x_{n+1} - \sqrt{2}| < \frac{1}{2}|x_n - \sqrt{2}|$ .
2. Tính giới hạn  $\lim_{n \rightarrow \infty} x_n$ .

## 2 CHUỖI SỐ

**Bài 2.1** (ĐH Giao thông Vận Tải, N.T. Huyền). Cho dãy số  $\{a_n\}$  xác định bởi

$$a_1 > 0; a_{n+1} = \frac{a_n^2}{a_n^2 - a_n + 1}.$$

a) Chứng minh rằng dãy  $\{a_n\}$  giảm và tìm  $\lim_{n \rightarrow \infty} a_n$ .

b) Tính  $\sum_{n=1}^{+\infty} a_n$ .

**Bài 2.2** (ĐH Mở - Địa chất, H. N. Huân). Chứng minh rằng

$$2021(2020!e - [2020!e]) < \pi.$$

Trong đó  $[a]$  là phần nguyên của  $a$ .

**Bài 2.3** (ĐH Thủy Lợi, N.H. Thọ). Tính tổng của chuỗi  $\sum_{n=1}^{\infty} \frac{((n-1)!)^2}{(2n)!} (2x)^{2n}$  với  $-1 < x < 1$ .

**Bài 2.4** (ĐH Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh). Cho  $(x_n)_{n=1}^{\infty}$  là dãy số được xác định bởi

$$\begin{cases} x_1 = 4 \\ x_{n+1} = \frac{x_n^4 + 9}{x_n^3 - x_n + 6}, \forall n \in \mathbb{N}^* \end{cases}$$

1. Chứng minh  $(x_n)_{n=1}^{\infty}$  là dãy tăng ngặt.
2. Chứng minh  $(x_n)_{n=1}^{\infty}$  là dãy không bị chặn trên.
3. Tìm  $\lim_{n \rightarrow +\infty} \left( \frac{1}{x_1^3 + 3} + \frac{1}{x_2^3 + 3} + \frac{1}{x_3^3 + 3} + \dots + \frac{1}{x_n^3 + 3} \right)$ .

$$\begin{aligned} \text{b) Ta có } a_{n+1} - 1 &= \frac{a_n^2}{a_n^2 - a_n + 1} - 1 = \frac{a_n - 1}{a_n^2 - a_n + 1} \\ \Rightarrow \frac{1}{a_{n+1} - 1} &= \frac{a_n^2 - a_n + 1}{a_n - 1} = \frac{a_n^2 - a_n}{a_n - 1} + \frac{1}{a_n - 1} = a_n + \frac{1}{a_n - 1} \\ \Rightarrow a_n &= \frac{1}{a_{n+1} - 1} - \frac{1}{a_n - 1}. \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{Do đó } \sum_{k=1}^n a_k &= \frac{1}{a_n - 1} - \frac{1}{a_1 - 1} \Rightarrow \sum_{n=1}^{+\infty} a_n = \lim_{n \rightarrow +\infty} \frac{1}{a_n - 1} - \frac{1}{a_1 - 1}. \\ \text{— Nếu } a_1 < 1 \text{ thì } \lim_{n \rightarrow +\infty} a_n &= 0 \text{ nên } \sum_{n=1}^{+\infty} a_n = -1 - \frac{1}{a_1 - 1} = \frac{a_1}{1 - a_1}. \\ \text{— Nếu } a_1 \geq 1 \text{ thì } \lim_{n \rightarrow +\infty} a_n &= 1 \text{ nên } \sum_{n=1}^{+\infty} a_n = +\infty \text{ (chuỗi phân kỳ)}. \end{aligned}$$

**Bài 2.2** (ĐH Mở - Địa chất, H. N. Huân). Theo công thức Taylor

$$n!e = n! + n! + \frac{n!}{2} + \dots + \frac{e^\theta}{n+1}.$$

Trong đó  $0 < \theta < 1$ . Xét về phải, tất cả các số hạng, trừ số hạng cuối cùng, đều là số nguyên. Số hạng cuối cùng nhỏ hơn một khi  $n \geq 2$  và vì  $\theta \in (0, 1)$ . Vì thế

$$n!e - [n!e] = \frac{e^\theta}{n+1}.$$

Tức là

$$2021(2020!e - [2020!e]) < e^\theta < e < \pi.$$

**Bài 2.3** (ĐH Thủy Lợi, N.H. Thọ). Sử dụng tiêu chuẩn Đa lăm be, chứng tỏ chuỗi hội tụ trong  $(-1; 1)$  Gọi  $S(x)$  là tổng của chuỗi trong  $(-1; 1)$ . Với mọi  $x \in (-1; 1)$ , ta có

$$S'(x) = 2 \sum_{n=1}^{\infty} \frac{((n-1)!)^2}{(2n-1)!} (2x)^{2n-1}$$

$$S''(x) = 4 \sum_{n=1}^{\infty} \frac{((n-1)!)^2}{(2n-2)!} (2x)^{2n-2}.$$

Từ đó  $(1-x^2)S''(x) - xS'(x) = 4$

$$\Leftrightarrow \sqrt{1-x^2}S''(x) - \frac{x}{\sqrt{1-x^2}}S'(x) = \frac{4}{\sqrt{1-x^2}}$$

$$\Leftrightarrow \left( \sqrt{1-x^2}S'(x) \right)' = \frac{4}{\sqrt{1-x^2}}.$$